

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2019/HS-ST

Ngày: 24/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Việt Thành**

Ông **Huỳnh Văn Nhân**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương** - Thư ký Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố CT.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Tâm** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận BT, thành phố CT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị Kim V (Tr)**, sinh năm 1975. Nơi sinh: An Giang; đăng ký thường trú: Ấp Bình Nghĩa, thị trấn Cái Dầu, huyện CP, tỉnh AG; nơi cư trú: Khu vực Bình An, phường LH, quận BT, thành phố CT; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn Nh (c) và bà Trần Thị Ánh Ng (c); Chồng Đỗ Văn Q (c); Con có 02 người lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1991; Tiền án: Chưa;

Tiền sự: 01 lần: ngày 22/12/2017 bị Công an phường LH, quận BT ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi Đánh bạc. Bị cáo chấp hành việc đóng phạt xong vào ngày 10/01/2018, chưa được xóa;

Bị cáo đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận BT áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1/ Bà **Đỗ Thị T**, sinh năm 1940.

Địa chỉ: Khu vực Bình An, phường LH, quận BT, thành phố CT.

2/ Ông **Lê Văn D**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu vực Bình An, phường LH, quận BT, thành phố CT.

3/ Bà **Nguyễn Thị Tuyết Nh**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu vực Bình An, phường LH, quận BT, thành phố CT.

(Người làm chứng có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/10/2018, Đỗ Thị T đến nhà của Lê Văn D tại số ... thuộc tổ 6, khu vực Bình An, phường LH, quận BT để rủ D đánh bài Tứ sắc thắng thua bằng tiền, cùng lúc này có Nguyễn Thị Tuyết Nh cũng đến nhà D nên T rủ Nh tham gia cùng. Sau đó, T và Nh mỗi người góp 5.000 đồng đưa cho D đi mua 06 bộ bài Tứ Sắc rồi mang ra 01 lán trại tạm cạnh bên hông nhà của D để cùng sát phạt nhau. Khi cả ba cùng đánh bạc được khoảng 03-04 ván thì có Phạm Thị Kim V đến xin tham gia cùng, cả nhóm chơi liên tục được khoảng 10 ván bài thì bị lực lượng Công an phường LH phát hiện đến kiểm tra và mời tất cả về trụ sở Công an làm việc. Thu giữ tại các tụ bài số tiền là 255.000 đồng và 06 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định được quy luật chơi và tỷ lệ thắng thua khi 04 người chơi như sau: V, T, D và Nh sử dụng bộ bài Tứ Sắc 112 lá, chia cho 04 tụ bài, mỗi tụ 20 lá (riêng tụ thắng ván trước chia bài thì chia 21 lá), khi đánh thì chỉ có 01 người thắng và 03 người còn lại phải chung chi tiền cho người thắng, có hai hình thức thắng bài là thắng “chơn” thì mỗi người phải chung cho người thắng 5.000 đồng và thắng “quan” thì mỗi người phải chung cho người thắng 10.000 đồng. Vào thời điểm lực lượng Công an đến kiểm tra thu giữ tại tụ bài của Phạm Thị Kim V số tiền 35.000 đồng, thu giữ tại tụ bài của Đỗ Thị T số tiền 85.000 đồng, thu giữ tại tụ bài của Lê Văn D 50.000 đồng và thu giữ tại tụ bài của Nguyễn Thị Tuyết Nh 85.000 đồng.

Tổng số tiền Phạm Thị Kim V, Đỗ Thị T, Lê Văn D và Nguyễn Thị Tuyết Nh sử dụng vào việc đánh bạc là 255.000 đồng, tuy số tiền để đánh bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do V có 01 tiền sự về cùng hành vi Đánh bạc, chưa được xóa mà còn tiếp tục vi phạm nên hành vi của Phạm Thị Kim V đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Đối với Đỗ Thị T, Lê Văn D và Nguyễn Thị Tuyết Nh qua điều tra có tham gia đánh bạc nhưng số tiền dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy Công an quận BT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSBT ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận BT, thành phố CT đã truy tố bị cáo Phạm Thị Kim V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Phạm Thị Kim V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội do không hiểu biết pháp luật nên trong lúc rảnh rỗi bị cáo đã cùng T, D, Nh rủ nhau cùng đánh bài Tứ sắc ăn tiền. Bị cáo nhận biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các người làm chứng bà T, chị Nh, anh D đều khẳng định trong khi đang đánh bạc cùng bị cáo V thì bị Công an bắt. Tang vật thu giữ là 06 bộ bài tứ sắc và 255.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT, thành phố CT vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng. Hành vi đánh bạc của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần có một bản án đối với bị cáo để răn đe, cải tạo và nhằm giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là đủ sức răn đe. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị phạt bị cáo Phạm Thị Kim V cải tạo không giam giữ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo do bị cáo chỉ buôn bán nhỏ thu nhập không ổn định.

Xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 06 bộ bài tứ sắc; tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 255.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BT, thành phố CT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với Biên bản vụ việc do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận BT: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/10/2018 V, T, D và Nh sử dụng bộ bài Tứ Sắc 112 lá để đánh bạc tại địa chỉ số 510/6 thuộc tổ 6, khu vực Bình An, phường LH, quận BT với hình thức ăn thua, thắng “chọn” thì

mỗi người phải chung cho người thắng 5.000 đồng và thắng “quan” thì mỗi người phải chung cho người thắng 10.000 đồng. Tổng số tiền Phạm Thị Kim V, Đỗ Thị T, Lê Văn D và Nguyễn Thị Tuyết Nh sử dụng vào việc đánh bạc là 255.000 đồng, tuy số tiền để đánh bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do V có 01 tiền sự về cùng hành vi Đánh bạc, chưa được xóa mà còn tiếp tục đánh bạc nên hành vi của Phạm Thị Kim V đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Theo quy định của Bộ luật hình sự thì hành vi của bị cáo thực hiện được xác định là đánh bạc. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận BT, thành phố CT truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở.

[3] Luật pháp Việt Nam nghiêm cấm mọi hành vi đánh bạc dưới bất cứ hình thức nào được ăn thua bằng tiền hay hiện vật. Nhà nước ta cũng đã tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại của cờ bạc. Tuy nhiên, do trình độ nhận thức hạn chế nên bị cáo đã vi phạm pháp luật. Do đó, cần có biện pháp răn đe để đảm bảo giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần tuyên hình phạt cải tạo không giam giữ là đủ sức răn đe đối với bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo do bị cáo chỉ buôn bán nhỏ thu nhập không ổn định.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 06 bộ bài tứ sắc; tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 255.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 321, Điều 36, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: **Phạm Thị Kim V (Tr)** phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

Phạm Thị Kim V (Tr) 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Phạm Thị Kim V cho Ủy ban nhân dân phường LH, quận BT, thành phố CT giám sát, giáo dục. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân phường LH nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 06 bộ bài tứ sắc; tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 255.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Thị Kim V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố CT xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* Nơi nhận:

- TAND TP. CT;
- VKSND Q. BT, TP. CT;
- VKSND TP. CT;
- Thi hành án DS Quận BT;
- Sở Tư pháp TP. CT;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà